

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Hôn nhân và gia đình ngày 09 tháng 6 năm 2000;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020 (sau đây gọi là Kế hoạch) với các nội dung sau:

I. QUAN ĐIỂM

- Việc phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững là một nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược lâu dài của Đảng và Nhà nước ta bởi gia đình là tế bào của xã hội, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách, bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp, chống lại các tệ nạn xã hội, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- Việc xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 là một trong các mục tiêu quan trọng của Chiến lược phát triển kinh tế xã hội nước ta hiện nay, đồng thời cũng là trách nhiệm của mọi gia đình trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nhằm cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước góp phần xây dựng gia đình các dân tộc trên địa bàn tỉnh no ấm, tiến bộ, hạnh phúc để gia đình thực sự là tế bào của xã hội, là nơi duy trì nòi giống, là môi trường quan trọng hình thành, nuôi dưỡng và giáo dục nhân cách con người;

- Việc phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững là một phần thực hiện các chính sách chung về gia đình, đặc biệt là triển khai thực hiện sâu rộng và có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng nhằm chống lại các tệ nạn xã hội, tạo nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Yêu cầu:

- Triển khai Đề án theo đúng nội dung được phê duyệt, đảm bảo tiến độ, đồng bộ trong quá trình thực hiện;

- Xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp trong việc triển khai thực hiện Đề án; lồng ghép, phối hợp việc thực hiện Đề án với các chương trình, kế hoạch có liên quan, bảo đảm tính thống nhất, góp phần nâng cao hiệu quả việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. MỤC TIÊU CỦA THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung:

Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình (giữa vợ và chồng; giữa cha mẹ và con cái; giữa người cao tuổi và con cháu) và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể, các chỉ tiêu thực hiện:

a) Mục tiêu 1: Phát huy giá trị tốt đẹp mối quan hệ giữa vợ và chồng.

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đến năm 2020 hầu hết các cuộc hôn nhân đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật; có 95% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về hôn nhân - gia đình, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình;

- Chỉ tiêu 2: Hàng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có bạo lực giữa vợ và chồng; giảm 15% (khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm 10%) người kết hôn dưới tuổi pháp luật quy định.

b) Mục tiêu 2: Phát huy giá trị tốt đẹp mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái.

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020 có 75% cha hoặc mẹ có trẻ em dưới 6 tuổi được cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng về nuôi dạy, chăm sóc con cái;

phần đầu có 95% hộ gia đình dành thời gian chăm sóc, nuôi dạy trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức và tinh thần.

- Chỉ tiêu 2: Hàng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có bạo lực với trẻ em.

c) Mục tiêu 3: Phát huy giá trị tốt đẹp mối quan hệ giữa người cao tuổi và con cháu trưởng thành.

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020 có 80% hộ gia đình có người cao tuổi được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi; phần đầu có khoảng 95% hộ gia đình thực hiện việc chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi.

- Chỉ tiêu 2: Hàng năm, trung bình giảm từ 10 - 15% hộ gia đình có hành vi bạo lực với người cao tuổi.

d) Mục tiêu 4: Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020 có 85% (khu vực vùng sâu, vùng xa có 75% và vùng đồng bào dân tộc thiểu số có 70% trở lên) hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa; phần đầu có 95% hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo được cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật và phúc lợi xã hội. Các huyện, thành phố triển khai thí điểm mô hình liên quan tới xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững như: tư vấn hôn nhân và gia đình, cung cấp thông tin, kiến thức và kỹ năng cho các thành viên gia đình về xây dựng gia đình hạnh phúc.

- Chỉ tiêu 2: Xây dựng và điều hành chuyên trang thông tin tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử tỉnh để phục vụ công tác triển khai thực hiện đề án.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác truyền thông vận động nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của gia đình và công tác gia đình.

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban ngành đoàn thể và cộng đồng về tầm quan trọng, vị trí và vai trò của gia đình và phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020;

- Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, phổ biến Đề án “Phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020”, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các ngành, các cấp từ tỉnh đến cơ sở trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức và nhân dân về quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, về vai trò, vị trí, ý nghĩa của Đề án; vị trí, vai trò trách nhiệm của các Sở, ngành và địa phương trong việc tổ chức thực hiện Đề án;

- Nêu gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến, các mô hình hoạt động có hiệu quả. Phê phán các hành vi vi phạm chính sách gia đình, biểu hiện không đúng, không lành mạnh trong cuộc sống gia đình.

- Đẩy mạnh giáo dục, cung cấp kiến thức cho các thành viên gia đình về chủ trương, chính sách, luật pháp liên quan đến gia đình; Xây dựng các sản

phẩm văn hóa lành mạnh, tôn vinh các giá trị tốt đẹp của gia đình, các điển hình tiên tiến trong lĩnh vực gia đình nhằm phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình; Chú trọng ngăn ngừa thông tin và sản phẩm văn hóa độc hại; Thực hiện tuyên truyền sâu rộng chính sách gia đình và xây dựng gia đình trong nhân dân để hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các địa bàn có tỉ lệ bạo lực gia đình cao.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về công tác gia đình ở các cấp.

- Ủy ban nhân dân các cấp kiện toàn cơ quan chuyên trách làm công tác gia đình, bố trí tuyển dụng công chức có năng lực làm công tác gia đình, nâng cao chất lượng công tác theo dõi, giám sát và đánh giá;

- Tổ chức đào tạo và có chính sách phù hợp với cán bộ, công tác viên tham gia làm công tác về gia đình.

3. Nghiên cứu điều tra tổng thể về gia đình; xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình thống nhất trên địa bàn toàn tỉnh.

- Điều tra tổng thể về gia đình; rà soát, đánh giá thực trạng các chỉ số, chỉ báo về gia đình.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình phục vụ công tác nghiên cứu và hoạch định chính sách về lĩnh vực này.

- Triển khai bộ chỉ số giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Xây dựng và nhân rộng một số mô hình về gia đình.

Xây dựng và nhân rộng mô hình, dịch vụ về gia đình, tạo điều kiện cho mọi thành viên của các gia đình tiếp cận, tham gia vào các hoạt động lao động, sản xuất, phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng cuộc sống; thực hiện bình đẳng giới trong gia đình; hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; góp phần nâng cao hiệu quả lao động, sản xuất, xây dựng gia đình ngày càng no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức của xã hội, các thành viên trong gia đình về tầm quan trọng của gia đình và giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

- Tăng cường công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng về vị trí, vai trò của gia đình trong sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước; về chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước liên quan đến gia đình;

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông về xây dựng gia đình, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình; chú trọng vào đối tượng nam giới;

- Nêu gương người tốt, việc tốt; phê phán những biểu hiện không đúng trong việc xây dựng gia đình Việt Nam, những hủ tục ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình; cảnh báo các nguy cơ và hậu quả tiêu cực về mất cân bằng giới tính khi sinh đối với gia đình và xã hội;

- Chú trọng ngăn ngừa thông tin và sản phẩm văn hóa độc hại tác động vào gia đình.

2. Tăng cường công tác quản lý, lãnh đạo và nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ thực hiện Đề án.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền đối với thực hiện các mục tiêu của Đề án;

- Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình các cấp đáp ứng yêu cầu quản lý, tổ chức thực hiện công tác gia đình. Ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ có đủ năng lực trong quản lý, bồi dưỡng, cung cấp nội dung về giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình;

- Nâng cao năng lực của cán bộ, cơ quan có liên quan trong lồng ghép, phối hợp thực hiện các mục tiêu của Đề án với mục tiêu của các Đề án khác trong Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

3. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình.

- Cung cấp cho các thành viên gia đình, đặc biệt là gia đình trẻ về kỹ năng sống (kỹ năng làm cha, mẹ, chất lượng mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình với nhau và với cộng đồng, xây dựng gia đình là một môi trường an toàn cho trẻ em), nội dung giáo dục đời sống gia đình;

- Nghiên cứu lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống vào các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với yêu cầu của từng ngành học, cấp học; nhằm nâng cao nhận thức cho học sinh, sinh viên về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình để bảo vệ, phát huy những giá trị tốt đẹp của gia đình Việt Nam.

4. Xã hội hóa các hoạt động phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

- Đề cao tính chủ động và trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc hỗ trợ xây dựng, phát triển gia đình, lồng ghép thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu liên quan đến lĩnh vực gia đình thuộc phạm vi trách nhiệm của ngành, đoàn thể và địa phương;

- Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân cư, các tổ chức, dòng họ, cá nhân, đặc biệt là nam giới vào việc hỗ trợ hoặc tạo điều kiện, cơ hội cho các thành viên gia đình nâng cao nhận thức và thực hiện các hoạt động liên quan;

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh hỗ trợ nguồn lực nhằm phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

VI. THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN CỦA ĐỀ ÁN

1. Dự án 1: Xây dựng cơ sở dữ liệu về giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

a) Nội dung:

- Triển khai hệ thống chỉ báo đánh giá các giá trị tốt đẹp của các mối quan hệ gia đình và cơ chế thu thập, xử lý và sử dụng thông tin (hoạt động này lồng ghép với việc triển khai nội dung của Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020).

- Điều tra theo định kỳ về gia đình và các giá trị tốt đẹp trong gia đình.

- Thực hiện các nghiên cứu về gia đình và biến đổi giá trị các mối quan hệ trong gia đình làm cơ sở để xây dựng và hoạch định chính sách về gia đình.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cục Thống kê), và các Sở, ngành có liên quan tổ chức điều tra định kỳ cấp tỉnh và thực hiện các nội dung khác dựa trên kết quả nghiên cứu của Viện Hàn lâm Khoa học và Xã hội Việt Nam những chính sách về gia đình đã được hoạch định.

2. Dự án 2: Truyền thông về các giá trị tốt đẹp của các mối quan hệ trong gia đình.

a) Nội dung:

- Biên soạn, xây dựng và phổ biến các sản phẩm, các tài liệu truyền thông, truyền thông mẫu về kiến thức, kỹ năng sống và giáo dục đời sống gia đình.

- Tổ chức các loại hình truyền thông đa dạng và phong phú nhằm tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước nhằm hỗ trợ các thành viên gia đình xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc.

- Phổ biến thông tin, kiến thức và các kết quả nghiên cứu phục vụ cho xây dựng cơ chế, chính sách liên quan đến gia đình và phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Ban Dân tộc tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh và các Sở, ngành có liên quan.

3. Dự án 3: Hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.

a) Nội dung:

- Triển khai nhân rộng tài liệu tập huấn về giáo dục trước hôn nhân, giáo dục đời sống gia đình và tư vấn về hôn nhân gia đình.

- Tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giảng viên các cấp, cán bộ làm công tác gia đình về kiến thức, kỹ năng phát huy giá trị tốt đẹp các

mối quan hệ trong gia đình, cung cấp nội dung hoạt động giáo dục đời sống gia đình.

- Tổ chức các khóa tập huấn về giáo dục kỹ năng sống, giáo dục đời sống gia đình, sức khỏe sinh sản cho người chưa thành niên, nam nữ thanh niên trước khi kết hôn, đặc biệt quan tâm tới đối tượng người chưa thành niên và nam nữ thanh niên trong các khu công nghiệp.

- Xây dựng Góc tư vấn về giáo dục đời sống gia đình, giáo dục trước hôn nhân, tư vấn tiền hôn nhân nhằm cung cấp nội dung giáo dục đời sống gia đình, hôn nhân và gia đình; xây dựng trang thông tin điện tử (website) về giáo dục đời sống gia đình, giáo dục trước hôn nhân, tư vấn tiền hôn nhân.

- Triển khai thí điểm mô hình xây dựng gia đình hạnh phúc và phát triển bền vững, đặc biệt chú trọng việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng làm cha, mẹ, phát triển kinh tế gia đình và bảo tồn các giá trị văn hóa gia đình vào nội dung hoạt động của mô hình.

b) Cơ quan thực hiện: Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh và các Sở, ngành có liên quan.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước:

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Căn cứ nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương lập dự toán chi ngân sách hàng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ngân sách vận động:

Thông qua nguồn tài trợ, viện trợ các dự án, chương trình hợp tác với các tổ chức chính trị - xã hội; cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

Điều 2. Tổ chức thực hiện Kế hoạch.

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn toàn tỉnh. Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các nội dung, chương trình liên quan do các cơ quan, tổ chức khác chủ trì thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng mục đích và chế độ quy định;

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán của các ngành, hàng năm cân đối, đề xuất UBND tỉnh bố trí ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; ban hành văn bản hướng dẫn về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng cơ chế quản lý tài chính trong thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tổ chức tốt việc khám chữa bệnh, chăm sóc y tế, tuyên truyền giáo dục độ tuổi kết hôn, tư vấn sức khỏe sinh sản, nuôi dạy trẻ em; củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở để cung cấp tại chỗ các dịch vụ y tế, nâng cao sức khỏe cho mọi người dân.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Người cao tuổi; Thực hiện có hiệu quả các chương trình xóa đói giảm nghèo; hỗ trợ việc làm; đào tạo nghề cho các đối tượng phù hợp với từng vùng kinh tế. Đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các chính sách, chế độ hỗ trợ gia đình chính sách xã hội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số để phấn đấu tự vươn lên ổn định cuộc sống.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến gia đình; dành thời lượng, chuyên mục, chuyên trang hợp lý phản ánh về những giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành xây dựng trang thông tin điện tử (website) về giáo dục giới tính, đời sống gia đình, giáo dục trước hôn nhân, tư vấn tiền hôn nhân cho mọi đối tượng trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan chỉ đạo hướng dẫn, tuyên truyền giáo dục pháp luật liên quan đến gia đình; tổ chức các lớp học nâng cao trình độ văn hóa, lồng ghép kiến thức về kỹ năng sống, hôn nhân và gia đình, sức khỏe sinh sản vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học.

7. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân; cấp phát các tờ gấp pháp luật liên quan đến vấn đề bạo lực gia đình để nâng cao hiểu biết của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

8. Các Sở, ngành có liên quan, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm đưa các mục tiêu, nội dung có liên quan của Kế hoạch vào kế hoạch, chương trình công tác hàng năm của Sở, ngành.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Lâm Đồng và các tổ chức thành viên căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham gia thực hiện Kế hoạch. Đây

mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật liên quan đến gia đình, tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về gia đình và phổ biến các kỹ năng sống cho từng hội viên ở cộng đồng.

10. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan khuyến khích và bố trí hội viên Hội phụ nữ làm công tác viên phòng, chống bạo lực gia đình; thường xuyên bồi dưỡng và nâng cao kiến thức về hôn nhân gia đình, sức khỏe sinh sản và giá trị hạnh phúc gia đình cho các hội viên.

11. Đề nghị Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiên bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Căn cứ Kế hoạch, xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020 của địa phương; đưa các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch.

Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm hoặc tham gia công tác gia đình trong phạm vi quản lý.

Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

Hàng năm trước ngày 15 tháng 11 gửi báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./-

Nơi nhận:

- Bộ VH-TT-DL (b/c);
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX₂.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt